

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2366/TCT-CS

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2014

V/v: chính sách miễn giảm tiền
thuê đất.

Kính gửi: Công ty TNHH máy và tự động hoá Nam Đô.

(Đ/c: Lô 5 CN6, cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội)

Trả lời Công văn số 69/ND-HC ngày 08/04/2014 của Công ty TNHH máy và tự động hoá Nam Đô về chính sách miễn giảm tiền thuê đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 6 Thông tư số 16/2013/TT-BTC ngày 08/02/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc gia hạn, giảm một số khoản thu Ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu:

“1. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức kinh tế (bao gồm cả các đơn vị sự nghiệp có thu, hợp tác xã), hộ gia đình, cá nhân được nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê hàng năm từ trước ngày 31/12/2010, sử dụng đất đúng mục đích, trong năm 2011 thuộc diện phải điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định tại Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ và số tiền thuê đất phát sinh năm 2013, năm 2014 tăng hơn 02 lần so với số tiền thuê đất phát sinh năm 2010.

Số tiền thuê đất làm căn cứ xem xét giảm theo Nghị quyết số 02/NQ-CP và quy định tại Thông tư này là số tiền thuê đất phát sinh trong năm chưa trừ tiền bồi thường, hỗ trợ được trừ vào tiền thuê đất phải nộp theo quy định của pháp luật.

...2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này được giảm 50% (năm mươi phần trăm) số tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2013, năm 2014. Trường hợp sau khi được giảm mà số tiền thuê đất phải nộp năm 2013, năm 2014 vẫn lớn hơn 02 lần số tiền thuê đất phải nộp của năm 2010 thì được tiếp tục giảm đến mức số tiền thuê đất phải nộp năm 2013, năm 2014 bằng 02 lần số phải nộp của năm 2010”.

- Tại Điều 1 Quyết định số 755/QĐ-BTC ngày 16/04/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính hướng dẫn thực hiện việc gia hạn, giảm một số khoản thu Ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu quy định:

“Điều 1. Đính chính nội dung tại điểm a, điểm d Khoản 1 Điều 6, điểm a Khoản 3 Điều 6 và Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 16/2013/TT-BTC ngày 8/2/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc gia hạn, giảm một số khoản thu Ngân

sách Nhà nước theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu như sau:

Tại điểm a, điểm d Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 16/2013/TT-BTC:

Đã in: “trong năm 2011”; “năm 2011”; Sửa lại là: “từ năm 2011”;

Đã in: “ngày 03 ”; Sửa lại là: “ngày 30”

Đã in: “ ngày 14/11/2010”; Sửa lại là: “ngày 14/11/2005””.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH máy và tự động Nam Đô được Nhà nước cho thuê 4.872,4 m² đất, hình thức trả tiền thuê đất hàng năm tại lô CN6 - Cụm công nghiệp Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì để xây dựng Nhà máy chế tạo phụ tùng, thiết bị cơ khí, điều khiển tự động hóa, tư liệu sản xuất theo Quyết định số 801/QĐ-UB ngày 13/02/2006 và Hợp đồng thuê đất số 42-2006/TNMTND-HĐTĐTN của Sở Tài nguyên Môi trường & Nhà đất. Nếu năm 2013 Công ty TNHH máy và tự động Nam Đô phải xác định lại đơn giá thuê đất theo Nghị định số 121/2010/NĐ-CP của Chính phủ và số tiền thuê đất xác định lại tăng từ 2 lần trở lên so với tiền thuê đất phải nộp năm 2010 thì Công ty TNHH máy và tự động Nam Đô chỉ được xem xét giảm tiền thuê đất theo Thông tư số 16/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính đối với phần diện tích đất sử dụng đúng mục đích theo quy định tại Quyết định cho thuê đất của UBND thành phố Hà Nội và Công văn số 583/STNMT-TTr ngày 13/05/2013 của Sở Tài nguyên & Môi trường.

Đề nghị Công ty TNHH máy và tự động Nam Đô liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được xem xét cụ thể theo quy định của pháp luật./. *✍*

Nơi nhận: *✍*

- Như trên;
- Cục QLCS, VCST – BTC;
- Vụ Pháp chế-TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).*✍*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn

09469699